

Số: /QĐ-CCKL

Bình Định, ngày tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC KIỂM LÂM

Căn cứ Quyết định số 1809/QĐ-UBND ngày 27/5/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 27/2021/NĐ-CP ngày 25/3/2021 của Chính phủ về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định Danh mục loài cây trồng lâm nghiệp chính; công nhận giống và nguồn giống cây trồng lâm nghiệp;

Căn cứ Tiêu chuẩn quốc gia: TCVN 8760-1:2017 Giống cây lâm nghiệp - Vườn cây đầu dòng - Phần 1: Nhóm các loài keo và bạch đàn ban hành tại Quyết định số 2980/QĐ-BKHCN ngày 31/10/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Báo cáo Kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp của Hội đồng thẩm định nguồn giống cây trồng lâm nghiệp tại Báo cáo số 888/BC-HĐTĐ ngày 25/7/2022;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định nguồn giống cây trồng lâm nghiệp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp cho Vườn ươm Thành Nhân, với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Loài cây, dòng: Keo lai, dòng AH1.
2. Diện tích: 0,42 ha.
3. Loại hình nguồn giống: Vườn cây đầu dòng.
4. Mã số nguồn giống: **D.35.41.**
5. Địa điểm: Khoảnh 5, tiểu khu 326, xã Phước Thành, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.
6. Ranh giới khu đất được giới hạn bởi các điểm góc có tọa độ hệ VN 2000, kinh tuyến trực 108 độ 15 phút, múi chiếu 3⁰ như sau:

TT	X	Y	TT	X	Y
1	592.046	1.525.326	7	592.119	1.525.290
2	592.045	1.525.300	8	592.108	1.525.288
3	592.059	1.525.279	9	592.105	1.525.290
4	592.102	1.525.230	10	592.104	1.525.298
5	592.109	1.525.226	11	592.096	1.525.306
6	592.133	1.525.288	12	592.069	1.525.319

7. Phạm vi sử dụng của nguồn giống: Cây con sản xuất ra dùng cho trồng rừng.
8. Thời gian sử dụng nguồn giống: 35 tháng kể từ khi có quyết định công nhận.
9. Số lượng tối đa vật liệu giống có thể cung cấp trong năm: 3,44 triệu hom/năm.

Điều 2. Trách nhiệm của chủ nguồn giống:

Thực hiện các yêu cầu về đảm bảo chất lượng giống trong quá trình sản xuất, kinh doanh theo quy định.

Điều 3. Vườn ươm Thành Nhân; Chủ tịch Hội đồng thẩm định nguồn giống cây trồng lâm nghiệp; Trưởng các phòng: Sử dụng và Phát triển rừng, Thanh tra pháp chế thuộc Chi cục Kiểm lâm và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở NN và PTNT (báo cáo);
- Lãnh đạo Chi cục;
- Phòng NN&PTNT huyện Tuy Phước;
- Hạt Kiểm lâm LH Tuy Phước – TP. Quy Nhơn;
- UBND xã Phước Thành;
- Lưu: VT, SDPTR.

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

Lê Đức Sáu